



★ D. KIỂM TRA CƠ BẢN (15 phút)

Câu 1. Liệt kê các phần tử của $A = \{x \in \mathbb{Z} \mid x^2 - x - 6 = 0\}$.

- A) $\{-2; 3\}$.
- B) $\{2; -3\}$.
- C) $\{2; 3\}$.
- D) $\{-2; -3\}$.

Câu 2. Tập $\{1; 4; 9; 16; 25\}$ được viết bằng tính chất đặc trưng là

- A) $\{n^2 \mid n \in \mathbb{N}, 1 \leq n \leq 5\}$.
- B) $\{2n \mid n \in \mathbb{N}, n \leq 5\}$.
- C) $\{n^2 \mid n \in \mathbb{Z}\}$.
- D) $\{n^3 \mid n \in \mathbb{N}, n \leq 5\}$.

Câu 3. Tập $X = \{1; 2; 3; 4\}$ có tất cả bao nhiêu tập con?

- A) 8.
- B) 12.
- C) 16.
- D) 4.

Câu 4. Cho $A = \{x \in \mathbb{N} \mid x < 3\}$. Tập nào sau đây *bằng* tập A ?

- A) $\{0; 1; 2\}$.
- B) $\{1; 2; 3\}$.
- C) $\{1; 2\}$.
- D) $\{0; 1; 2; 3\}$.

Câu 5. Trong các tập sau, tập nào là *tập rỗng*?

- A) $\{x \in \mathbb{R} \mid x^2 + 4 = 0\}$.
- B) $\{x \in \mathbb{R} \mid x^2 - 4 = 0\}$.
- C) $\{x \in \mathbb{N} \mid x < 1\}$.
- D) $\{x \in \mathbb{Z} \mid 2x = 6\}$.

Câu 6. Một lớp có 30 học sinh thích môn Toán, 25 học sinh thích môn Văn, 15 học sinh thích cả hai môn. Số học sinh thích ít nhất một trong hai môn là

- A) 70.
- B) 40.
- C) 55.
- D) 45.

Câu 7. Tập $\{x \in \mathbb{R} \mid -3 \leq x < 2\}$ được viết là

- A) $[-3; 2)$.
- B) $(-3; 2]$.
- C) $[-3; 2]$.
- D) $(-3; 2)$.

Câu 8. Xét tính đúng, sai của mỗi khẳng định (ghi Đ/S):

- a) $A = \{x \in \mathbb{Z} \mid |x| < 1\}$ có 2 phần tử. b) $B = \{x \in \mathbb{Z} \mid 6x^2 - 7x + 1 = 0\}$ có 1 phần tử.
c) $C = \{x \in \mathbb{Q} \mid x^2 - 4x + 2 = 0\}$ có 3 phần tử. d) $D = \{x \in \mathbb{N} \mid x^2 - 4x + 3 = 0\}$ có 2 phần



Câu 9. (Trả lời ngắn) Cho $B = \{x \in \mathbb{Z} \mid |x^2 + 1| \leq 2\}$. Tập B có bao nhiêu tập con gồm đúng 2 phần tử?